

80
INDO-CHINOIS
1665

THẨM

HỌA

THẨM

Trình Thám Tiểu Thuyết

NOT LEGAL
INDOCHINE

Nº 16830



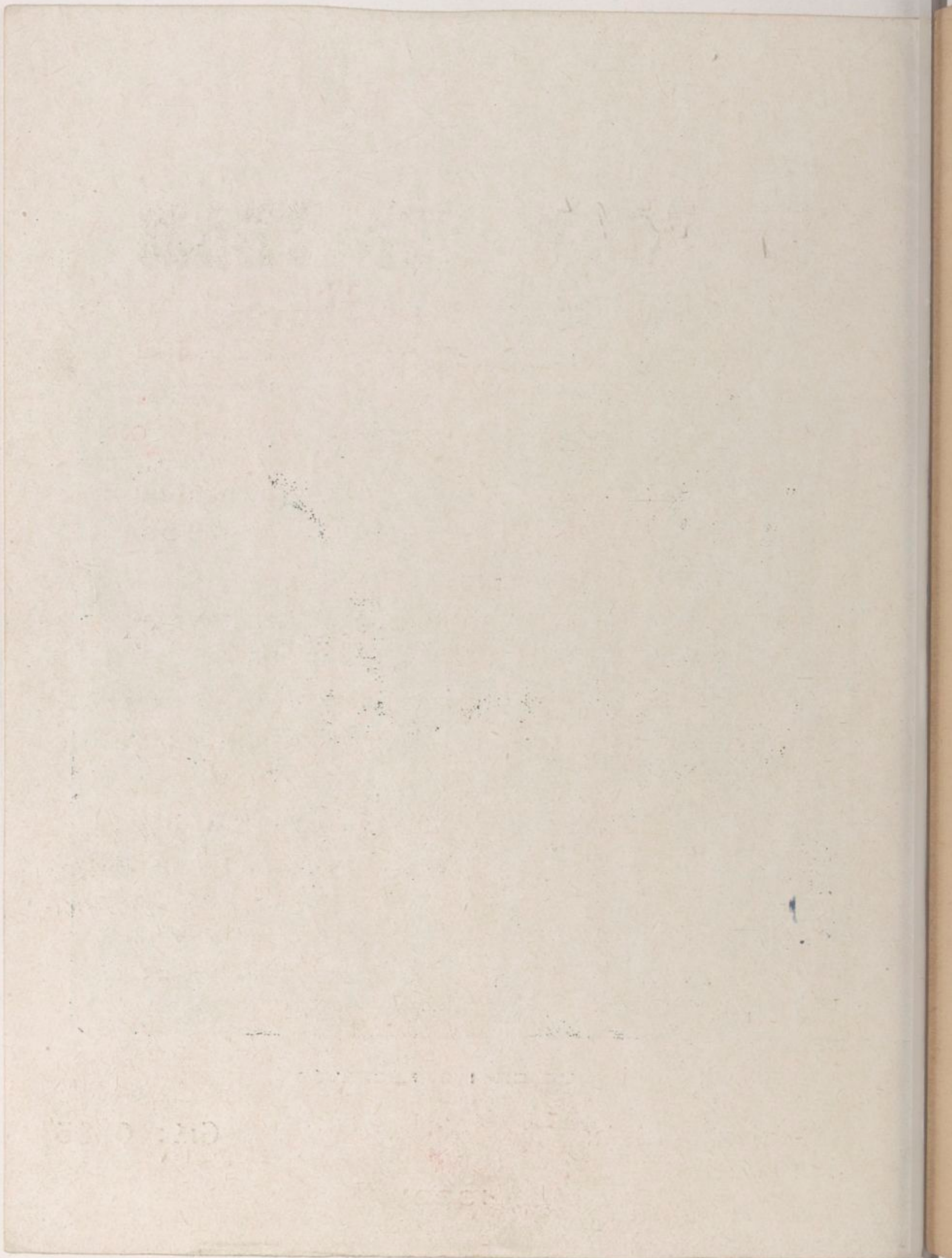
TOUS DROITS RÉSERVÉS

HUỲNH-KHẮC-THUẬN

GIÁ: 0\$35

MYTHO

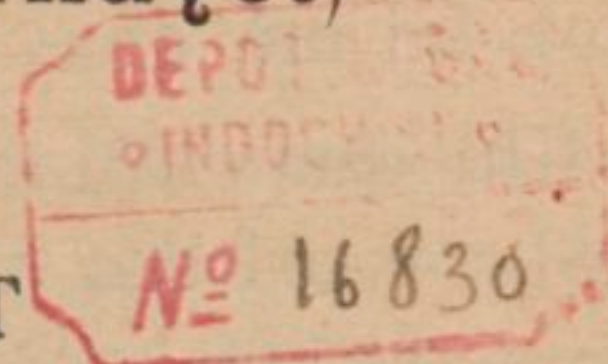
1932



CƠ' THẨM HỌA THẨM

(Trình Thẩm Tiểu Thuyết)

HỒI THƯ NHỨT



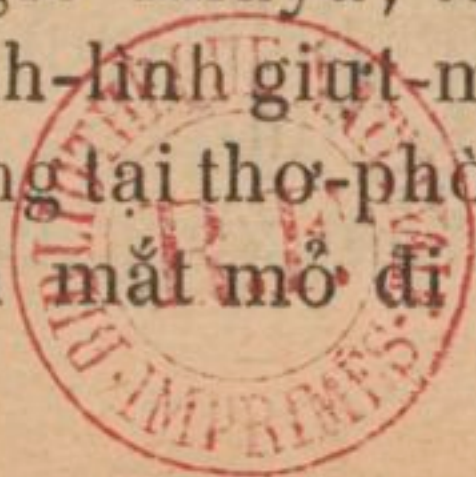
Quan bồi thẩm người Pháp, nhỗ-thỏ, nghiêm-nghị, mang cặp kiến vào, rồi kêu Lục-sự mà hỏi:

— Thầy tìm đăng dấu chi lạ chẳng?

Lục-sự buồn ngủ, đương ngáp, nghe kêu, tay cầm cây viết, ngó quan bồi-thẩm, có ý lấy làm lạ.

Quan bồi thẩm đương tra-xét đã trót giờ rồi, mà tầm không ra dấu thủ phạm, vì phòng Biện lý mới giao cho ngài một việc án-mạng rất huyền-bí.

Nguyên có một người giàu-có, cự Hội-đồng Thành-phố Saigon, tên Trần-Vĩnh-Hung, tuổi gần sáu mươi, nhà tại Tân-định, một mình với đứa con gái tên là Kim-Huê và đứa đầy-tớ tên Đặng-Trung-Trực. Đêm rồi, ông bị ai cắt cổ rất gổm-ghe làm cho sở Tham-sai đương tìm-kiếm nhật-nhiệm. Đêm ấy, lúc bốn giờ khuya, tên Trung-Trực đương ngủ trên lầu thình-lình giật-mình thức dậy, vì nghe có tiếng khua-động tại thờ-phòng của chủ nó, nên nó lật-đật mắt nhắm mắt mở đi vừa đến nơi, thì thấy



trong bóng tối một người mang lốt đen nhẩy ra, đánh vào màng-tan r, nó một cái rất mạnh, làm cho nó té nhào chết-giất. Chừng trời vừa rưng sáng, nó mới tỉnh lại mà chạy đi báo với sở tuần sai.

Khi quan bồi-thăm lãnh vụ này, thì việc đã hiểu sơ-lược tới đó, nên buổi chiều nay ngài với Lục-sự phải đến nhà người bị giết mà khán-nghiệm tiếp theo. Dự cuộc này cũng có một người Nhứt-bồn là đội mật-thăm đại-tài, tên Ô-Hắc-Lân. Bữa trước sở Thám-sai có rước thầy, vì có phép Chánh-phủ Nhứt cho thầy ăn danh đổi hình, đến xem kín-đáo, nghiệm-xét và so sánh những phương pháp màu-nhiệm của tòa Đông-Pháp thường dùng mà bắt đại-phạm.

Thầy đội này bình-nhứt có tánh tinh-tảo lạ thường, ngồi nơi góc vách mà hút thuốc phi-phà, bay khói mù mịch trong phòng, chỗ đương tra-xét, còn thấy bị giết để nằm nơi ghế dài tại đó. Thấy việc bí-mật trong vụ sát-nhơn này, tìm không ra mối mà phẩn, còn xem bộ Hắc-Lân thì Thái-bình quá, nên quan tòa ta thối chí, mới hỏi Lục-sự như trên đó.

Khi ấy, Lục-sự bần rằng.

— Tôi kiếm không ra đầu chi! Song xin quan-lớn xét, bồn phạn tôi là chép những giấy tờ, viết những khai-cử. còn việc tầm-kiếm phạm-nhơn, thì cái trí tối-tăm tôi đâu dám vọng tưởng đến.

Quan Bồi-thẩm nghe nói rất buồn đi lên đi xuống trong phòng bộ rất áy-náy, rồi lại ngồi chống hai cùi chỏ trên bàn, lén liếc thầy đội, mà nói nhỏ với Lục-sự rằng:

— Bồi tôi xem thầy như thể tâm phứt, nên mới hỏi vậy, vì tôi sợ lỡ tai người đó hay nghe, con mắt hay rình, mà chê-cười chúng-ta bất tài chẳng.

Nói rồi ra dấu giận dữ, trách-móc quan Biện-ly sao có trao một gánh rất nặng-nề cho ngài. Đoan khoanh tay, mắt ngó xuống đất, và suy-nghĩ và lập lại lớn rằng:

— Theo lời tra-xét của Biện-ly sớm mai thì rõ như vậy : Ông Hội-đồng Trần-vĩnh-Hưng đương ngủ, vùng nghe có tiếng khua-động nơi thơ-phòng ông, là chỗ chúng ta ngồi đây. Ông liền thức dậy chạy qua, thì thấy bóng một người vừa bước vào phòng ấy. Quan thầy-thuốc khán-nghiệm đoán rằng : vì sự hải-kinh hóa trí xông tức lên đầu mà vong mạng. Sau khi chết rồi, thì tên hung-phạm mới cắt cổ, làm một thương-tích rất gồm-ghiếc và vụng-về như vậy. Nó dùng cái dao yếm để xắt thịt trong nhà bếp, mà dao ấy kiếm lại không đặng. Còn cái tù sắt thì không mở, có lẽ bởi tại nó nghe động việc gì, nên sợ mà lui. Tại phòng này có trái khảm, mà không thấy lằn chống-cự, cũng không có chống-cự, cũng không có dấu-tích gì khác.

Lúc đó Ô Hắc-Lân đương ngồi điềm-nhiên, thỉnh-linh chăm-chĩ ngó một vật chi mà không ai thấy, liền quăng điếu thuốc có ướp lá thom đả cháy còn phân nửa, và cúi xuống nhẹ-nhàn, thò tay rờ trên mặt đất, dưới đít cái tủ sắt để gần chỗ thầy ngồi. Mò kiếm một chập, nắm đặng một vật gì chiếu sáng. Thầy đưa lên gần mà xem thì là một chiếc cà rá vàng đờn-bà. Thầy mỉm cười, bỏ vào túi, ngó quan Bồi-thâm và Lục-sự đương nói chuyện nhỏ-nhỏ cùng nhau, rồi đứng dậy rút đồng-hồ kê vào tai mà nghe, thấy đồng-hồ đả ngừng, bèn hỏi tiếng Pháp rất rành-rẻ rằng:

— Xin lỗi các ngài ! Không biết chừng này mấy giờ ?

Quan Bồi-thâm xem đồng-hồ ngài rồi nói :

— Bốn giờ đúng ! Vậy sáng dịp này thầy cũng nên đem cái tài vô-giá của thầy mà bày ra, cho thiên-hạ xứ này biết luôn thể.

Thầy đội trình-thám làm bộ sững-sờ nói rằng :

— Trời ôi ! Đả bốn giờ rồi, mà Hắc-Lân là tôi đây chưa tầm đặng đũa sát-nhon !

— Tôi rất may-mắn mà được xem tài-trí khéo-khôn của thầy và các phép mới phát-minh, làm cho xứ thầy danh-tiếng lừng-lẫy trong miền Á-Đông về sự tróc phạm.

Hắc-Lân đốt một điếu thuốc và nói :

— Cũng không tài-tình chi, mỗi người đều có mỗi cách.

— Vậy cách của thầy làm sao ?

Hắc-Lân phà một hơi thuốc, rồi đáp :

— Cách của tôi thì tìm dạng phạm-nhơn trong một giờ !

Nói rồi quì xuống bên tủ sắt, xem kỹ-can cái tủ, mà không đụng không rờ tới nó. Đoạn đứng dậy mỉm cười và nói nhỏ rằng :

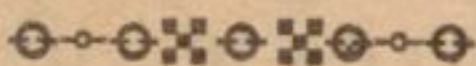
— Quan lớn tưởng tên phạm không đoạt tài-vật là lắm, chớ thiệt nó giết người mà lấy của.

— Giết người lấy của ? Không phải mà ! Tủ sắt không mở, không cạy, không xeo, làm sao mất tiền dạng ?

— Quan lớn sẽ thấy sau khi mở tủ.

— Mà chúng ta không rõ khóa chữ gì, để kêu nàng Kim-Huê mà hỏi đả.

— Không cần, nàng không nói đâu, song tôi biết khóa chữ «ngang».



HỒI THỨ HAI

Lục-sự ngừng viết, cặp kiến rớt xuống. Qnan Bồi-thâm nháy vòng hồng ghế, hỏi rằng :

— Thầy biết đến cái chữ khóa, trời ơi ! làm sao mà giỏi vậy ?

— Có ý chỉ thì thấy. Hãy xem năm miếng đồng tròn để vắn mà sắp chữ đây, mỗi miếng đều có một chỗ sáng, như miếng thứ nhứt và miếng thứ tư thì sáng tại chỗ chữ n, miếng thứ nhì và miếng năm thì sáng tại chỗ chữ g, bởi chữ nhà chắc ý không sợ kẻ gian, nên không đổi chữ, làm cho mấy chữ ấy thường mờ nên mòn và sáng hơn. Chủ nhà là người Annam, thì tiếng dùng mà khóa, là một tiếng quốc-ngữ; lựa một tiếng có năm chữ cái ráp lại mà hai chữ đầu là ng, hai chữ chót cũng ng, thì chữ lót giữa tức nhiên là một chữ có âm trong mấy chữ «a», «o», «u»; mà nếu ráp với chữ o thì thành một tiếng không thanh, ráp với chữ u thì ra một tiếng không nghĩa; nên chắc ráp với chữ a là tiếng «ngang» phải hơn.

Quan Bồi-thâm khen phải, rồi cúi xuống vắn đề chữ «ngang» vì tử kiều mới khỏi dùng chìa khóa, duy có kéo ra thì cửa mở liền, xem thiệt là tử trống, không còn chi hết.

Trình-thám Nhứt-bổn mỉm cười, còn quan tòa hai tay run-rẩy, trán đượm mồ-hôi, ngó trình-thám tuy làm thinh mà hồ thắm

Hắc-Lân lại không đợi cho quan tòa tỉnh trí, nói tiếp rằng :

— Vậy thì bây giờ chỉ danh hung-phạm rất dễ!

— Chỉ danh tên phạm ? Trời ơi ! Có lẽ thầy là thần-nhơn chăng?

Thầy đợi khoan thai ngồi lại gạc tàn thuốc xuống đất rồi nói :

— Xin nghe lời luận của tôi, rồi thì quan lớn xét. Tũ sắt không bị cạy bị xeo, mà tên gian nhơn mở đăng thì nghĩa là nó biết khóa c'ử gì. Nàng Kim-Huê là con chủ nhà cũng hiểu chữ ấy, là lẽ tự nhiên.

Quan Bồi-thẩm biến sắc lộ vẻ bất lnh, khi nghe Hắc-Lân muốn kéo đưa con gái dể thương kia vào trong vụ đó.

Tên Nhứt nói tiếp :

— Nếu không thì chiếc cà-rá có nhận ngọc dạ-minh-châu này đến đây làm chi ?

Nói rồi thì thò tay vào túi móc chiếc cà-rá dể trước mặt quan tòa và cắt nghĩa rằng :

—Tôi kiếm đăng chiếc cà-rá này phía dưới dít

tử. Hãy xem trong mấy cái chậu ôm cục ngọc, có một cái còn vấy máu đã khô và giọt. Vậy thì chiếc cà-rá khi đeo nơi tay bị cỏi vuột ra trong lúc chống-cự vùng-vẫy, mà vật ấy thiệt là của cô Kim-Huê chẳng sai!

Quan tòa nghe nói kinh-khủng. Thầy đội tiếp nửa:

—Còn dấu cắt cổ rất dữ, đứt họng, gần lia cổ, ấy bởi dùng cái dao yếm, vì không phải tay thiện nghệ. Nếu đưa chuyên về nghề ấy, thì nó dùng thứ đoản đao để thích khách rất tiện, hay là một ve thuốc mê cũng xong. Vả lại trong lời tra xét sơ lượt của biện-ly sớm may này và của quan lớn tiếp theo sau không có chỗ nào hồ nghi rằng đưa sát-nhơn ỡ ngoài đi vô, nào khai những người lân-cận, nào khai tên giữ cửa cũng vậy, cửa cái thì không phá, lại không có dấu chơn leo lên hiên-lầu.

Quan bồi-phẩm gượng nói:

—Nhưng mà tên đầy-tớ té bất tỉnh và người mang lốt thì thầy cắt-nghĩa làm sao?

—Giả bình! đối-trá! chớ đưa sát-nhơn chẳng vào cửa cái và cửa sổ, thì nghĩa là nó ở trong, mà đêm nay cái người đờn-ông ở một mình trong nhà này là tên Trung-Trực.

Quan bồi-thăm và Lục-sự sững đứng, ngài hỏi :

—Nếu vậy, thầy nghi cho thằng đầy tớ sao?

—Tôi không nghi vì hết, tôi cáo nó ngay!

Vừa nghe tiếng ấy, quan Bồi-thăm hai tay ôm trán, than rằng :

—Tôi điên đầu! Thằng Trung-Trực tánh nhát-gan mà trở nên đứ giết người! có ai dè đâu!

—Nếu chưa đủ tin, tôi sẽ làm cho Trung-Trực nộ lấy nó, và nàng Kim-Huê sẽ té vào lưới-rập, vì hễ nó sát hơn thì cô nọ đồng lõa! Nếu đem ra mà tra-hối lại, thì tôi sẽ thâuặng một bằng-cớ khó chối.

Quan tòa ra dấu, tức-thì Chú-cai Nguyễn-đức-Tuấn sở mật-thám, dắt Trung-Trực và nàng Kim-Huê vào ngồi nơi phòng khách.

Trung-Trực vào khai y như trước, nói chuyện người bao mặt đánh nó té rồi trốn đâu mất, không để một dấu gìặng phẩn cho ra mối. Lúc đó thầy đội Nhựt-Bồn ngồi hút thuốc ngó nó chăm-chỉ mà cười gằn, kể miệng nơi tai quan Bồi-thăm nói nhõ rằng :

—Giỏi dữ! một người mặt nạ..... ..in như trong tuồng hát bóng!

Rồi day lại nói ròn tiếng Annam với Trung-Trực rằng :

—Khoan đã! Chú cũng biết nàng Kim-Huê thương cha nàng lắm và hai người ở với nhau rất thuận-hòa chớ.

—Phải, mà không đáng thường như vậy hoài đâu. Tôi chẳng phải có tánh hay rình nơi cửa mà nghe lóng, nhưng tôi thấy hai cha con cãi-cọ một đôi khi. Như mới đây chiều hôm qua...

Nói tới đó rồi giựt mình nín, coi bộ sợ-ngợ.

Hắc-Lân thĩnh-thoảng, sể lên đi đến gần, rồi dùng bước ngay một bước ra đứng trước mặt hồi rằng:

—Chiều hôm qua phải không?

Tên đây-tớ ú-ớ nói:

—Không! không phải chiều hôm qua tôi nói lộn.

—Không phải lộn đâu! Chú nói nhầm! Nói tiếp đi: chiều hôm qua

Trung-Trực không tỉnh dạng, muốn xiu, trách mình nói lở lời nên gượng đáp:

— Tôi nói mau nên không xét kịp, thôi kể như tôi không có nói gì hết.

Thấy đội sè năm ngón tay nắm cứng cánh tay của Trung-Trực như kẽm sắt mà rằng:

— Hãy nói tiếp nếu không giữ mình lấy! khám lộn không xa!

Nghe nói tiếng khám lớn, tên đày-tớ liền đổi sắc nhẩy một bước dan ra mà thầy đội lại nhẩy theo đứng cản ngang trước mặt nó, nên nó điển hồn, té ngồi xuống nơi ghế, chấp hai tay đưa ngay lại phía quan tòa, bộ tịch cầu khẩn, miệng nói hơi sợ sệt rằng:

— Tôi không có làm điều gì tội lỗi, xin đừng gởi tôi vào khám! Để tôi nói hết. Chiều hôm qua, hai chủ tôi rầy rà. Cô tôi nói lớn tiếng, còn phụ-thân người thì căng-răng, rồi cô tôi lại khóc, chừng nửa giờ cô tôi ra xô cửa một cái rầm. Có bấy nhiêu đó thôi! xin thương xót tôi.

Thầy đội nói:

— Khai bấy nhiêu đã đủ, thôi lính dắt nó ra.

Cai Tuấn vâng lời, kéo tên đày tớ về phòng khách là chỗ nàng Kim-Huê đương ngồi với một tên lính coi chừng nàng.

Khi nó ra rồi, quan bồi-thăm hỏi Hắc-Lân rằng:

— Thầy làm như vậy, thiệt tôi chưa hiểu mấy. Thầy nói cho nó biết rằng thầy nghi nó, thì nó sẽ lập thế mà giữ mình, làm sao tra ra án đặng.

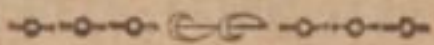
Hắc-Lân đốt một điều thuốc vắn, rồi day lại quan tòa mà rằng:

— Quan lớn đừng lo, mưu tôi sẽ đặng thành. Tôi có ý cho nó biết rằng tôi nghi nó, đặng nó đi kiếm

con đồng lõa mà thuật lại, rồi thì chẳng đũa này thì đũa kia, muốn trốn khỏi bấy rập, sẽ làm một việc què vụng mà hại lấy nó ! Cho đặng mưu tôi kết quả, thì xin để thơ phòng này trông một vài giờ.

— Vậy thì chúng ta hãy vào phòng ngủ của chủ nhà mà tiếp việc tra xét.

Lúc đó trời vừa tối.



HỒI THỨ BA

Một chập, tại thơ phòng nghe một tiếng két-két nhẹ-nhẹ, thì cái cửa phòng ấy thông qua phòng khách mở ra. Tên đầy-tớ ló đầu vô dòm chung quanh, sau lưng nó thì có nàng Kim-Huê nhón gót đi vào, tay xách hoa-ly, ăn-mặc theo kiểu đi đường.

Tên đầy-tớ nói nhỏ rằng :

— Cô ôi ! hãy trốn đi, trốn cho mau, vì mấy ông ở cách phòng này có một tấm vách, mấy ông sẽ trở ra đây trong giây lát.

Nàng nọ trả lời nhỏ-nhỏ và tiếng run-rẩy rằng :

Trời ôi ! Tôi sợ quá ! Nếu họ thấy chúng ta thì biết làm sao ? Còn chú lính ở bên phòng khách mà coi chừng chúng-ta đó, đã đi rồi chưa ?

— Không, mà chú đã uống một ly rượu có

chế thứ thuốc của phụ-thân cô mỗi khi thức khuya hay dùng đó.

—Khốn thay! Anh cho chú uống thuốc ngủ, rồi anh ở lại đây thì sẽ bị cáo về tội phục thuốc mê cho lính sao?

Trung-Trực nắm tay cô nọ mà nói cho cô dừng lòng rằng:

—Xin cô chớ lo, tôi sẽ kiếm thể chữa mình yên-tĩnh. Còn cô, ngày giờ qua gấp rồi, hãy đi cho mau, để tôi dòm chừng dưới thang coi có ai không.

Nói rồi bước đi nàng Kim-Huê theo sau, khi bước gần tới cái thây ông Hội-đồng còn đắp mền trắng nằm đó, thì nàng đi dan ra một vòng xa, mà nói một câu không dè dặt rằng:

—Ý! Cái thây đây! Dầu còn dầu mất, người ấy cũng làm cho tôi nhờm-gớm!

Câu ấy nói ra trong cái phòng lặng-lẽ này, thì dường thể chuông nhà thờ đổ cho người chết, thiệt là đưa con bất-hiểu cực điểm, nhưng không biết có chuyện gì ân-vi trong chốn gia-đình, mà làm cho nàng nọ buông lời thất-kính như thế.

Tên đầy-tớ nghe lời ấy cũng run-sợ cho nàng, bèn dấy lại nói nhỏ rằng:

—Mau! Dưới thang không người, trời đã tối đen. Cô hãy đi bằng-an chúc cho cô may-mắn!

Nàng Kim-Huê bước ra cửa, nắm tay người đồng-lỏa của nàng một hồi lâu, mũi lòng nói:

—Tù-giả anh, cảm ơn, cảm ơn lắm!

Khi nàng vừa day lưng lại mà bước tới chỗ đầu thang, thì có một việc không ngờ xảy ra cho nàng.

Thầy đội Nhứt-Bổn ẩn mình trong cánh cửa, súng sáu cầm tay, la một tiếng lớn rằng:

—Bước tới một bước nữa, thì ta bắn!

Hai người đồng-lỏa thất-thanh, đều la rập một tiếng:

—Trời ôi! Bị bắt rồi!

Tức-thì thầy đội và cười và bước tới, súng còn nơi tay, nói rằng:

—Phải đó! Bị bắt hết cả hai, vô phương đào-tẩu, phải không?

Ta biết chắc việc này, hai người muốn trốn Luật-pháp, mà may có cậu Nhứt này mõ mắt dòm chừng. Hay à!

Hai người vô phước này rủ-riệt chơn-tay, nàng Kim-Huê té xỉu nơi ghế dài, còn Trung-Trực gặc muốn xụng xuống.

Hắc-Lân lắc đầu, bước lại gõ cửa phòng, chỗ anh ta mới hiện ra như ma đó, và lên vọng vui vẻ nói rằng :

— Xin quan lớn bước ra mà xem, lưới bủa rất dày, mặt lưới không rách! Chúng-nó không qua lọt!

Quan tòa đến nơi với Lục-sự, thấy vậy sững sờ nói :

— Uả này, Trung-Trực !... Kim-Huê !... Nghĩa vì lạ vậy ?

Thầy đội đáp :

— Nghĩa là hai người này dùng thuốc ngủ mà cho tên lính giữ chúng-nó, uống rồi kiếm đường đi trốn, chúng nó làm như vậy, là một chứng xưng ngay tội mình.

Quan Bồi-thâm nói ập-ợ vài lời nghe không rõ, tới chừng định trí lại, thì bước đến gần nàng Kim-Huê mà rằng :

— Này cô, tôi rất buồn mà buộc mình phải lấy lời khai của cô một lần nữa. Tôi không giấu cô rằng từ đây các sự nghi-ngờ đều chất đống trên mình cô, nếu cô không cắt-nghĩa những lời tra hỏi, thì là vụng tính lắm.

Nàng nghe nói bèn cất đầu dậy, mặt mày ửng-dợt, giọt lệ tràn-trề, bậm răng :

— Xin quan lớn lấy lòng đại-độ, để cho tôi định tỉnh tâm-thần, rồi sẽ tra-hỏi, vì tôi đau đớn lắm !

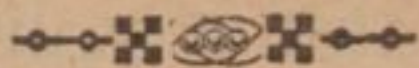
— Cô hãy xét cho tôi, vì tôi phải giữ phận sự một quan Bồi-thẩm, mà tìm kiếm người phạm tội.

Nàng Kim-Huê chỗi dậy, cặp mắt còn đỏ, hỏi rằng :

— À! Thế nào cũng phải có cho quan lớn một người phạm! Vậy theo ý quan-lớn, Trung-Trực với tôi, ai là phạm tội ?

Quan Bồi-thẩm thỉnh-thoảng nhìn ngay vào mặt nàng mà đáp rằng :

— Cả hai đều phạm !



HỒI THỨ TƯ.

Thầy đội nói vài tiếng với quan Bồi-thẩm. Ngài bèn ra dấu, Lục-sự bước ra rồi dắt Cai-Tuấn vào. Cai-Tuấn nói :

— Bẩm quan lớn, tôi sắp đặt đã xong, mấy tên lính của tôi ngăn dưới, không ai đi qua lọt.

Quan Bồi-thẩm biểu Chú-cai đứng đó, rồi ngó tên đầy-tớ mà gằn từ tiếng rằng :

— Đặng-trung-Trực ! Chú sẽ bị tội sát-nhơn !

Trung-Trực la lên rằng :

— Tôi sát hơn ? Không phải mà ! Quan lớn lắm !

—Chối vô ích ! Cách chữa mình đó không làm động-lòng tòa đâu.

—Thiệt tình tôi không biết đến sự gớm-ghiếc ấy! Thầy đội đứng dậy, lại gần Trung-Trực mà nói :

—Chú thiệt mạnh-mẽ, cứng-cỏi, làm bộ hiền-lành, vậy thì tự ý chú :

Nói rồi liệng điều thuốc, thỉnh-linh ngó xuống vạt áo tên đầy-tớ mà hỏi :

--Nè! Cái áo chú vấy máu kia! Tại sao vậy?

—Thì tại sớm mai tôi bỗng thấy chủ tôi.

Rồi đó, Hắc-Lân ra miếng nghề vạt Trung-Trực té ngửa, giựt áo nó quăn xuống, dè đầu gối trên ngực nó. Nàng Kim-Huê nghe động, thất-kinh, chối dậy, đứng dựa vô vách-tường. Lục-sự đương cầm bình mực, sút tay đổ đầy bàn. Quan tòa nháy dưng dậy, hỏi rằng :

—Thầy đội làm đều chi vậy?

Mà bộ thầy đặc chí, mỉm-cười thung-dung đáp rằng :

—Quan lớn thấy không, tôi tìm phạm-nhơn trước một giờ, lại còn hay hơn là tôi bắt đảng nó đây nữa .Này, cai Tuấn, mau giúp tôi dè tên hung-thủ như vậy, để tôi đốt một điều thuốc đã !

Cai Tuấn vâng lệnh, song lấy làm lạ cho thầy

đội làm chuyện kỳ-cục. Quan tòa cũng khó chịu về sự hành-động trái đời, nên hỏi:

—Mà có cái chi làm bằng rằng tên này là chánh-phạm?

Thầy đội lấy tay chỉ áo của Trung-Trực, mà biểu cai Tuấn rằng:

—Hãy lục-xét cái áo này, coi nó còn chối nửa chẳng!

Cai Tuấn lượm áo lên, xét trong túi móc ra một bó giấy to đưa cho quan Bồi-thăm. Ngài bóp coi rồi la rằng:

—Hay! hay lắm!

Thầy đội hút một hơi thuốc, phà khói ra, giả bộ sừng-sốt mà hỏi:

—Giống chi mà hay?

—Quan tòa tay run-rẩy đưa bó giấy, ra nói rằng xấp giấy này toàn là giấy bạc.

Thầy đội nghe vậy day lại xem và nói:

—Thiệt quả! đó gần đặng năm trăm đồng! Hễ có gian thì có ngoan, nó cất nơi túi áo, là chỗ dễ thấy mà chỗ dễ thấy thì không ai thềm xét.

Quan Bồi-thăm khen rằng:

—Thầy là kỳ-tài hơn trí tưởng của tôi. Bấy lâu tôi thường tặng mình tôi là giỏi, nay kính thầy là bậc thượng-trí.

Hai người bèn nắm tay nhau.

Quan bồi-thăm nói tiếp :

—Bây giờ còn có một điều; là thằng khốn này phải đền cho cân-xứng cái tội nó gạt tôi gần phải lắm.

Đoạn day lại nói với nó :

—Đặng Trung-Trực! Chú bị cáo về tội giết chủ. Cai Tuấn, hãy dẫn nó vào khám.

Trung-Trực nghe nói thì giã-giụa, kêu-la, chối-cãi, mắng-nhiếc, làm cho quan tòa thêm giận mà day rằng :

—Cai Tuấn! Hãy còng nó lại, bỏ vào hãm, đóng chốt đôi dùm khóa lớn.

Rồi ngài lấy khăn chặm mồ-hôi ngồi lại nơi bàn viết gần bên Lục-sự, biểu nàng Kim-Huê ngồi ngay trước mặt ngài, và đổi giọng dịu-dàng mà nói rằng :

— Cô thấy không sớm muộn gì tòa cũng biết sự thật. Vậy tôi khuyên cô suy cho cùng, xét cho kỹ về việc hồi hôm, rồi cô sể rõ rằng nếu có khai ngay thì sẽặng ích cho cô hơn là giấu giếm.

— Khai ngay đều chi ?

— Mọi người đều biết chiều hôm qua cô có rầy rà với cha cô.

— Phải, có cái lấy một chút về sự định đôi lứa cho tôi. Cha tôi trách tôi cứng đầu.

Quan bồi-thăm muốn bắt chước, cách tra xét của thầy đội, nên làm bộ tỉnh tuồng mà hỏi:

— Rồi ông thân cô giận con ngoan-ngạnh, nên cỗi chiếc cà-rá của cô phải không?

— À! chiếc cà-rá đó có khi tôi làm mất hôm qua tại chỗ này chắc Trung-Trực lượm cất.

Thầy đội xen vô nói:

— Trung-Trực ở tù rồi, còn cà-rá ấy trong túi tôi đây này!

Nói rồi lấy chiếc cà-rá đưa cho Kim-Huê xem. Nàng thất kinh hỏi:

— Vậy thầy lượm nó tại đâu?

— Tại đây, dưới cái tủ sắt, song không biết làm sao nó ở đó.

— Mà tôi cũng không hiểu, chắc nó lăn vào dưới đít tủ!

— Cô làm rớt phải chăng?

— Phải, ủa không, cha tôi lấy chớ, vì ông trách tôi hay làm tốt, mà thọ lãnh của một người tình.

— Vậy cô có tình-nhơn sao?

— Không có, tôi mua chiếc ấy cách ít lâu đây.

— Cô mua nó còn mới chớ?

— Phải, còn mới.

— Sao lại có dấu mòn, nếu vậy cô đeo nó lâu rồi mà!

Nàng Kim-Huê làm thình. Quan tòa nói:

— Thấy không, lời khai của cô nộp lấy cô, vì cô muốn nói quanh lộn, làm cho giấu đầu lòi đuôi. Đừng làm mất ngày giờ, hãy xưng thật đi!

Nàng giận đáp:

— Quá trí khôn, đáng ghét cho sự buộc tội phi-lý!

— Đừng nói nặng lời không đặng! Vậy thì cô cứ nhận theo lời khai sớm mai sao? Nghĩa là: cô quả quyết lúc đó cô ngủ, không hay chi hết phải chăng?

— Nàng đưa tay lên mà nói:

— Tôi thề rằng lời khai đó là sự thật.

Quan Bồi-thẩm không thêm kể đến và nói:

— Việc tra-xét chưa dứt, đến nữa cô cũng phải thú tội. Bây giờ xin cô ký tên lời khai này.

Nàng Kim-Huê lại bàn Lục-sự. Thấy Đội, xem tuồng ngồi lâu tê chơn, cũng đứng dậy, tự nhiên ‘thung-dung’ bước tới một bên nàng. Nàng ngó lên thấy mặt, thì có bộ lo-lắng, sợ thầy kiểm thể chi mới mà gãi bầy nữa chẳng, nên tay nàng cầm viết của Lục sự đưa mà run-rẩy lập-cập. Tay trái chận tờ khai, tay mặt vừa ký tên, thì nghe

cái chi lạnh và nặng đè trên tay trái nàng. Nàng giựt-mình day lại xem, thì là cái tay của thầy Đội. Nàng dùng-mình muốn rút tay ra, mà tay nàng bị như cái kèm sắt kẹp riết, và nghe tiếng thầy Đội hỏi rằng :

— Vây cô có bị vít sao, ngón tay áp-út cô có một đường trầy.

Nàng thất-kinh nói :

— Ấy là tại tôi đóng cửa.

— Không, ấy là tại chiếc cà-rá đeo nơi ngón tay này, bị giựt tuột ra mạnh quá, nên cô phải trầy da, trong lúc chống-cự nhau tại đây, là chỗ ông Hội-đồng ngã xuống mà chết, cho nên cà-rá ấy lăn tuột vào dưới đít tủ. Cô thấy chưa, mỗi việc đều là mỗi chứng cáo cô, còn tôi, tôi ghi tạc vào lòng rằng cô đồng-lỏa mà giết cha cô!

Nói rồi buông tay nàng ra, đốt một đếu thuốc. Nàng đứng dậy khỏi ghế, mặt tái-xanh như người chết, bộ kinh-khững, miệng ú-ớ đặng có vài tiếng như vậy :

— Ôi ! Cáo tôi oan lắm ! Buộc tôi oan lắm !

Rồi té xuống đất bất-tĩnh

HỒI THỨ NĂM.

Lục-sự và Cai Tuấn lại đỡ nàng. Quan tòa nói :

—Đem nàng vào phòng khách, còn Cai Tuấn, chú hãy đi kêu một người đờn-bà nuôi bệnh, rồi ở ở luôn với lính dưới lầu, chừng nào tôi kêu sẽ lên. Rồi day lại khen-ngợi thầy Đội vô cùng. Mà thầy Đội, trí suy tưởng việc gì xa-xắc, tuồng như bức-bội, vì hết đều bí-mật, không còn chi mà tìm-kiếm nữa.

Thật vậy, bây giờ chỉ có tom-góp vài bằng-cờ nhõ-nhoi mà nhập vào, thì việc tra-xét tại chỗ sát-nhơn đả hoàn-thành.

Đang khi Lục-sự sắp-đặt tờ giấy, thì nghe có tiếng đôi-co dưới chơn thang. Rồi cửa phòng vùng mở ra, có một người thiếu-niên Quảng-Đông vóc-giac mạnh-khỏe, mặc cái áo đi đường, tay xách hoa-ly, bước vào chỗ các ngài đương ngồi.

Gã ấy mặt-mày giỏi phẩn, râu mép dày rậm, tóc đen huyền và dài, lại thêm cách đột-nhập rất khiếm-nhả như vậy, thì làm cho trái mắt mọi người. Nó đi bằng ngang qua phòng làm việc, sè hai tay thẳng đến trước mặt quan Tòa và thầy Đội, miệng cười tit-toác, mà nói tiếng Pháp rành-rẻ và giọng rồn-răng rằng :

Chào các ngài, mới tám giờ tối mà coi đã khuya. Mạnh-giỏi hé? —————

Song nó thấy mấy người điềm-nhiên và sửng-sốt, thì tiếp rằng:

— Coi kia ! Các ngài không biết tôi sao ? Dương-viễn-Chí là tôi, cháu kêu chủ nhà này bằng cậu ruột, buôn-bán lúa gạo lớn tại Hương-Cảng bộ mấy ông nghe nói tôi ở xa lấy làm lạ. Nguyên cậu tôi, em của mẹ tôi, là ông Hội-đồng Trần-vĩnh-Hung, gởi thư kêu tôi đến đây chơi ít ngày. Chắc là cậu tôi biết đêm nay tàu lại, cho nên mời thân bằng cố-hữu đến vui-mừng với tôi một tiệc. Nhờ vậy, nên tôi đặng gặp mấy ngài. Không hề chi mà ngại, đâu lạ sau cũng quen !

Quan bồi-thăm nói:

— Tiếc cho chú lằm-lộn, vì lúc này chúng-tôi đương làm việc bổn-phận, đả có lệnh truyền ngựa dưới lầu. mà sao lại đến đây ?

Nó liền chành bánh miệng ra mà cười rằng:

— Phải, có mấy tên nhà quê dưới chơn thang, biểu tôi đứng lên, mà cản sao đặng, cậu tôi mời tôi đến. Cậu tôi tử-tế lắm! còn em tôi là Kim-Huê, năm nay nó cũng lớn rồi, chắc tôi gặp nó khi không biết. Mà xem đây trong bà-con ta cũng bọn, mừng lắm! mừng lắm!

— Chú là cháu ông Hội-đồng Hưng, chớ chúng-tôi không phải người trong thân.

Người Quảng-Đông lấy làm lạ hỏi :

— Nếu không phải bà-con, thì là ai đây ?

— Chúng tôi là người thay mặt cho toà-án, đến tra-xét một việc.

Người ấy nghe nói chung-hững, buống rớt hoa-ly và hỏi:

— Toà tra-xét ? Tra-xét việc gì ? Việc rủi-ro ? Việc trộm-cướp ? Mà cậu tôi đâu không thấy ?

— Cậu chú bị giết tại đây trong đêm rồi !

Người Trung-Huê la một tiếng, một tiếng hải-kinh, một tiếng dữ tợn, than rằng:

— Trời ôi ! Thương-hại thay ! Bị giết đêm trước hay sao ?

Quan Bồi-thăm cảm động nói:

— Phải, bị giết đêm rồi !

Người cháu rùng chí, mặt đổi sắc, than rằng:

— Ôi ! cậu ôi ! Cậu rất hiền-lành ôi ! Vô phước là đường nào ! Khốn nạn là đường nào ! Bây giờ tôi mới hiểu, tại vậy nên có lính ở dưới chơn thang, có các quan ở đây. Còn tôi thì trong trí tưởng tôi đến đây chơi ít ngày vui-vẻ

— Chú nói thơ cậu chú mời, mà có đem theo đồ chẳng ?

— Có đây.

Nói rồi đưa thơ ra. Quan bồi-thăm đeo kiển vào mà xem. Còn chàng ta thì té bẹp xuống ghế, hai tay ôm mặt, đau đớn vô cùng, nói rằng:

— Thiệt rất thảm-thiết mà hay tin dữ này ! Cậu tôi bị giết, mà bị giết cách nào ?

Quan bồi-thăm xem rồi trả thơ lại cho người thiếu niên, và nói :

— Tôi lấy làm thương hại mà tỏ cho chú rõ. Đêm rồi lúc bốn giờ sáng, tên đầy-tớ của ông Hội-đồng, theo lời khai của nó thì nói rằng : nó nghe có tiếng động tại phòng này, nó lật đật đến cứu chủ nó, mà vừa đến nơi thì nó bị một người mang mặt-mạc là người giết ông Hội-đồng, đánh nó té bất-tĩnh. Mà rõ là đều khai dối, chớ sự thật là như vậy : Cậu của chú bị cắt họng với một cái dao yếm thường dùng nơi nhà bếp. Đứa hung đồ biết tủ sắt khóa chữ gì, nên mở mà vét hết tiền bạc. Nó tưởng không ai tìm ra nó, bởi cách nó đặt để khôn khéo và nhờ tay đồng lõa kín-nhiệm. Song nó không dè thời may, tòa có một người trinh-thám giúp đỡ, là người kỳ-tài đời nay.

Tên Quãng-đông cặp mắt chưa ráo, ngược mặt lên và hỏi :

— Hèn chi nầy giờ tôi hồ nghi, vậy thầy đây có phải là Cao-thăm-Tri, đội trinh-thám danh tiếng lừng-lẫy nơi cõi Á-đông nầy chăng ? Tôi thấy hình thầy trong các báo.

Thầy đội Hắc-Lân nghe kêu tên Cao-thăm-Tri thì dùng mình nói :

— Tôi không phải là người ấy.

— Thầy không phải Cao-thăm-Tri là vị trinh-thám đã ba năm nay nom tho một thằng ăn cướp sát-nhơn, ẩn hiện như ma, kêu là «Cọp mung» sao?

— Không phải! Vả lại trinh-thám Cao-thăm-Tri mới bị thương nặng, nên lúc này chưa ra tài nửa đặng.

— Vậy tôi làm cho tôi xin lỗi.

— Tôi là Ô-hắc-Lân, đội trinh-thám Nhứt-bồn có lệnh chánh-phủ tôi sai qua đây.

Quan bồi-thăm nói:

— Thầy Hắc-Lân thiệt danh đồn chẳng dối, nhờ người mới bắt đặng tên chánh phạm.

Dương-viên-Chí vừa nghe qua, thì xô ghế đứng dậy hỏi:

— Bat phạm đặng rồi sao? đưa dủ tợn ấy là ai?

— Tên Đặng-trung-Trực, là thầy-tớ của cậu chủ chớ không ai lạ! Đã xét được trong túi áo nó một bó giấy bạc nó lấy của cậu chủ. Còn em con cậu chủ là nàng Kim-Huê cũng đồng tội giết cha!

Viên-Chí thục lui một bước, kinh khiếp nói rằng:

— Nó sao? Con Kim-Huê là đồng lõa! Tôi chiêm bao chẳng?

Rồi hai tay ôm trán hỏi:

— Xác cậu tôi bây giờ ở đâu?

Thầy đội Nhứt-bồn bước lại cái ghế dài, là chỗ để xác Hội-đồng-Hưng, đặng chờ đem xuống

nhà mồ, thấy dỏ cái mền trắng lên thì Viễn-chí rất kinh-hoàng mà thấy cái thây của cậu nó, đầy những máu cổ đứt bầy thịt thười-lười, máu đã khô và đen, mặt-mày tái xanh cứng ngắt.

Viễn-chí té quì xuống, khóc-than thảm-thiết:

—Cậu ôi! Cậu chết rất oan-ức! Từ mười năm nay, mẹ tôi mất rồi, thì còn một mình cậu mà thôi!

Đoạn đứng dậy, lau nước mắt, ngó quan tòa mà nói rằng:

—Khi mẹ tôi ngặc mình, có trở lại một việc, vả lại lúc này tôi đau-đớn vô-cùng, xin quan lớn cho tôi ở một mình với tử-thi cậu tôi.

Quan bồi-thăm với thầy đội Hắc-Lân liền đi ra. Vừa khỏi cửa thì quan tòa ngó thầy đội mà nói nhỏ rằng:

—Thiệt người kỳ-cục!

HỒI THỨ SÁU

Còn ở lại một mình người Huê-kiều mỉm cười. Nếu ai lên dòm vào, thì thấy nó đổi cách cử chỉ: mặt-mày tỉnh-táo, vóc-hình coi bộ cao thêm

Nó lại mỗi phòng kê tai sát cánh cửa mà nghe, biết không ai rình lên, thì yên lòng, nói nhỏ rằng:

—Bây giờ ta khĩ-sự làm công-việc.

Bèn dỡ cái mền trắng, xem kĩ-can chỗ thương-tích, thấy dấu cắt họng gớm ghê, đứt gần nửa cái cổ, rồi nói thăm rằng:

—Cổ bị cắt dữ-tợn! máu chảy quá nhiều mà lạ có một đều! Lạ thật! Đâu lật lại coi

Nói rồi nghiêng thấy lại, móc cái đèn điện và kiến hiên-vi trong túi ra mà rọi, thì thấy sau ót có một dấu như mũi kim đâm vô sâu, dấu ấy không phải tròn mà hình thuẫn. Xem rồi sửa thấy và đắp mền lại như cũ nói rằng:

—Phải rồi; Nó dùng mũi nhọn đâm thấu vào ở giữa chỗ chủy xương sống nối với sọ, thì chết không kịp giây! Mà làm sao kiếm cây kim găm này cho đặng? Khó quá!

Nói vừa dứt tiếng nghe kêu:

—Viễn-Chí ôi! Anh hai ôi!

—Ai kêu tôi đó?

Cửa phòng mở ra, thì thấy bóng một người đờn-bà vừa bước vào vừa nói:

—Em đây! Em là Kim-Huê đây! Sao anh không vặn đèn lên, để tối thui!

Nói rồi vói tay vặn đèn khí, song người thiếu-niên cản lại nói:

—Đừng vặn!

—Sao vậy? Em muốn thấy mặt anh, vì đã lâu năm không gặp. Để vặn lên cho sáng.

Đèn vừa bật, lên thì nàng Kim-Huê nhai lui một bước, nói:

—Uả không phải mà! Không phải anh hai! Con cô tôi là Dương-viên-Chí có đi đánh giặc, bị vít chém nơi mặt, còn chú không có. Vậy chú là ai? Ôi! tôi sợ quá!

—Nín đi! Đừng sợ! Tôi tới đây mà cứu cô!

—Chú cứu tôi! Tôi không hiểu chuyện huyền-bí này, song tôi biết chú có lòng thật và tốt, tôi cảm ơn chú.

Người lạ mặt vặn đèn cho tắt, lóng tai nghe coi ngoài ở có tiếng chi chằng, còn nàng nọ nói nhỏ rằng:

—Chú có lòng muốn cứu tôi, mà tôi xét tôi không xứng đáng!

—Sao vậy?

—Một cái lỗi bởi sự đè-nén ép-buộc, làm cho lương-tâm tôi cắn-rứt bấy lâu. Nay tôi xin tổ thiệt với chú, xin chú thương-xót đưa vô phước. Cái việc mật-nhiệm trong mấy năm nay, là như vậy: Tôi không phải là con ông Hội-đồng Trần-vĩnh-Hung.

—Vậy cô là chi người?

—Tôi là tình-nhơn của ông!

Rồi nàng khóc tấ-tức mà thuật như vậy : Lúc tôi mới mười lăm tuổi, ông Hội-đồng gạt tôi phục rượu rồi cưỡng- bức tôi. Đến khi tỉnh lại, biết mình đã bị nhục, phải ở đây mà chịu hư thân. Trước mặt thiên-hạ, ông biếu tôi kêu bằng cha. Lại ông đặt một chuyện rất hay mà nói tôi là con gái ông. Mười năm nay tôi ở nơi bùn-lắm, rớt lại chịu không nổi, tôi phải chống-cự, nên chiều hôm qua, tôi rầy với ông, rồi tôi giận vượt chiếc cà-rá ra mà trả cho ông, làm cho ngón tay tôi phải trầy. Thầy Đội nhứt-bồn lượm đăng chiếc cà-rá ấy, mà buộc tội tôi vào vụ sát-nhơn, nói tôi đồng-lỏa với tên Tung-Trực, là đưa đây-tớ tin cây trong nhà, đã rõ thấu các điều thăm-khở của tôi ! Bởi vậy chúng tôi mới bị bắt.

Nay tôi lưỡng-lự, chưa biết phải : bày đều kín-nhiệm ra, nghĩa là chường mặt hư-hèn như-nhốc đăng khỏi oan-hình, hay là để vậy mà chịu lãnh cái tội người-ta cáo tôi rất dữ đó.

— Cô hãy làm thính, về phòng cô và yên lòng, vì tôi thề rằng tôi sẽ làm cho tòa biết cô là người vô tội và vạch mặt đưa gian ra. Tôi cũng thường gặp nhiều lúc tai-họa, nên tôi không đành ngồi xem người nghèo-ngặt mà không cứu. Vậy xin cô hãy tin tôi và đi ra, vì quan tòa cũng gần trở vào phòng này :

— Cám ơn chú vô cùng.

Nói rồi lui ra.

Còn người lạ mặt bước gần đến hiên-lầu, thấy một chỗ vách có che màn phủ xuống, dỡ tấm màn ra, xem rồi mừng rỡ nói :

— Hay ! Nó ngồi rình tại đây !

Rồi lấy một tấm thiệp cào dưới gạch, một chút tro tàn thuốc điếu, lấy miếng giấy gói lại bỏ túi và nói :

— Lạ này ! Tro này sao giống tro tàn-thuốc của “Cọp-mun” hút

Nói tới tên ấy có hơi dùng-mình rồn-ốc. Nó mới mở cửa sổ nhẹ-nhàng gió ngoài bay vô mát mặt, trời thì tối đen. Nó rọi đèn mà xem nơi hiên-lầu, rồi nói nhỏ rằng :

— À ! Có vấy bùn chỗ góc đây, mà bùn này là dấu giày in vào.

Nó gie ra ngoài mà, dòm xuống đất, thì thấy cửa sổ từng dưới có song sắt, nên có thể leo song ấy mà lên sơ-ly hiên-lầu. Vả lại bùn vấy trên gạch thì đen-đen, y một thứ bùn dưới sân, và hôm qua trời mưa nên đất ước vấy giày đem lên bôi đó.

Xem rồi nói thầm :

— Bây giờ tôi hiểu rõ.

■ Khi nó cúi đầu ra ngoài mà dòm xuống, thì

nghe có tiếng khua-động, nó giựt-mình day lại, cầm đèn rọi vào phía đó, thì không thấy ai hết.

Nó ngồi xuống nơi ghế, tắt đèn bỏ túi, rồi suy-nghĩ rằng:

—Thằng sát-nhơn leo theo sông cửa sỏ từng dưới, chuyền lên sơ-ly hiên-lầu, trời nực cửa sỏ không đóng, nó vô rất dễ đứng núp sau tấm màn, miệng còn ngậm điều thuốc vì nó là bọm hút thuốc lớn, nên làm rớt tro tàn thuốc dưới gạch, mà tôi hót đặng đây.

Hai tay ôm đầu đương nghiệm-xét, không thấy trong bóng tối, có một cái cửa phòng xô ra nhẹ-nhẹ. Nó cứ việc luận tiếp rằng:

—Xét làm vậy thì phải, song còn cái bó giấy bạc trong túi thằng đày-tớ thì sao, chắc là đều phao-phản.

Ngồi tưởng trong trí như thế, không dè sự chết một bên, vì một bóng người nằm sắp, lần-lần êm-ái trường tới như con rắn bò, bóng ấy đụng nhắm cái bàn.

Nó nghe động rút đèn ra rọi, không thấy gì hết bèn để nơi bàn nghĩ thầm rằng:

— Còn thằng sát-nhơn mang mặt giả, đánh tên đày-tớ... . mà mang mặt giả làm chi?

Lúc đó, một tay cầm roi chì đập xuống ngay đầu rất mạnh, Lẽ thì nó té nhào mà chết, nhưng

nó lệ-làng tránh khỏi đứng dậy, súng sáu cầm tay chiếu đèn ngay chỗ bóng ấy la lớn rằng:

—Nè bằng hữu thũng-thẳng vậy mà! Thôi, đưa hai tay lên trời cho mau!

Cái bóng ấy bối-rối, giơ hai tay lên, quăng roi chì xuống gạch, thì rõ-ràng là một người mang lột đen từ trán tới cằm.

Nó chắc ý bèn nói hơi khi-thị rằng:

—Mi thấy chưa, ta chẳng phải dễ bắt như con chuột-lắt! Mi tưởng sao?

Mà tức-thị thẳng mang mặt nạ đánh tay nó một cái mạnh, rớt súng rồi nhảy tới bóp họng nó.

Nó cong lưng lại rần sức cự-địch, hai người dật nhau trong tối. Nó nói:

—Đồ chó chết mi không thẳng nòi ta đâu!

Nhưng mà nó trật chơn té xuống đất, thẳng mặt nạ đè lên trên, rồi hai tay như cái kẹp riết vào cổ nó, cũng như con trăn quấn đặng mồi, làm cho nó nghẹt hơi thở. Nó rần một lần chót đưa một tay chặn cổ thẳng kia mà xô ra, thừa dịp rút cây kim ghim khăn cột cổ của thẳng ấy. Còn một tay nó vói lấy cây súng lục liền rớt xuống đất hồi nầy, song thẳng khốn nạn lệ tay chụp đặng cây roi chì đập nó một cái sau ót. Nó liền bất tỉnh té xuống nằm ngay, mà tay còn nắm cứng cây kim gút.

Thằng mặt nạ cười gằn nói :

— Như vậy đó cho mày nhớ, đừng xen vào mà kiểm biết nhiều việc.

Rồi đưa roi chì lên cao, quyết đánh xuống một cái cho bẽ sọ, chẳng dè nghe có tiếng Lục-sự bên phòng kế, bộ đi gần đến. Liền như một cái bóng trong tối, thằng dữ-tợn sục lùi biến mất, cũng y theo cách nó hiện ra khi nãy.

HỒI THỨ BẢY

Người cháu giã của hội-đồng Hưng, nhờ sức trai mạnh mẽ nên mau tỉnh. Nó rần gượng đứng dậy rờ đầu rờ cổ, thấy chưa bẽ, thì lỏn lỏn cười thầm một mình. Nó nghe có cái gì chít nó nơi tay dòm lại là cây ghim nó lén rút của thằng kia lúc vật lộn. Nó bóp đèn lên coi, rồi mừng nói :

— À ! cây kim ghim khăn cổ bằng vàng, làm khéo lắm ! quã là mũi nhọn hình thuẫn, để giết người như nháy mắt. Ấy là vật sát nhọn của thằng đại-bộm mình đương kiểm, là con «Cọp Mun». Nó ưa dùng cách đó mà thích-khách, thiệt quã là nó, nếu nó còn ở đây !

Tên Viên-Chí giả nầy nói vừa rồi, thì nghe tiếng đi gần đến cửa, nó vội lấy cây sùg còn nằm dưới đất mà đút vào túi với cây kim.

Quan bồi-thăm biểu Lục-sự vặn đèn khí lên, rồi xô cửa bước vô phòng, là chỗ nầy giờ sanh ra nhiều chuyện dữ tợn và mầu nhiệm.

Quan tòa, Lục sự và thầy đội Ô-hắcLân vừa ngó vào thì đứng lại sửng sốt, vì thấy cháu chủ nhà mặt mày xanh lét, vịn bàn mà đứng gần té xuống đất.

Quan tòa lật đật hỏi:

— Chú có đều chi khó chịu trong mình vậy?

— Trời ôi! không chi cho lắm! Bị một trái đấm vào nơi gáy cổ mà thôi!

Quan bồi thăm mở bết con mắt lớn thêm nửa hỏi liền:

— Sao? chú nói gì? bị đánh một trái đấm! Ai đánh?

— Phải, khi nầy tôi ngồi trong bóng tối mà suy nghiệm gần thầy cậu tôi, thì có một người mang lốt đen, xuất kỳ bất ý đánh tôi, thiếu chút nữa rồi đời, thiệt quả là nó mang lốt đen, y như lời tên Trung-Trực đã khai.

— Có lẽ nào? Chú nói chơi sao chứ?

Người thiếu niên chỉ cho quan tòa coi cái óc còn bầm và cái cổ còn đỏ, mà nói rằng:

— Nó đập tôi một trái đấm, sau khi đã bóp họng tôi gần ngẹt.

— Thiệt khó hiểu, vì chúng tôi đã tra xét chắc-

chấn rằng tên đày tớ đặt chuyện người mang lột mà gạt chúng tôi, đang giấu tội trọng của nó.

Đoạn ngài ngó sừng thầy đội Hắc-Lân, đương đứng hút thuốc tự do, và miệng cứ giữ cái nét cười khi nhờn ngạo vật.

Người Quảng-đông nói :

— Còn tôi, tôi quyết rằng tên đày tớ mà quan lớn buộc tội đó, thiệt là vô tội ngay, còn đưa sát-nhơn là người mặt nạ, người ấy quả có xát thịt rõ ràng.

Quan bồi-thẩm bất bình nói :

— Nếu vậy, chú tướng chú có quyền mà chê-ngạo một vị Quan toà đương con hành-chánh sao? Sự giễu-cợt ấy hiểm-nghèo lắm mà!

Thầy đội Hắc-Lân nghe vậy cười lớn. Người Quảng-Đông nói :

— Trên đời, mỗi người mỗi chí khác nhau. Như tôi, thì tôi ca-ngợi những người theo dấu tầm-nã kẻ cướp sát-nhơn. Tôi thích nghề ấy, vì có nhiều khi đang kết quả lạ-thường: Một vật nhỏ-mọn, một sợi chỉ, một miếng bẻ, cũng có thể làm cho bắt đảng phạm.

Thầy đội nhai điếu thuốc, day mặt ra ngoài lăm-băm:

— Lạ thật! Lạ thật!

Còn người Trung-Huê bộ bình-tĩnh, miệng mỉm cười, ngồi xuống, và cũng bắt chước đốt một điếu

thuốc, phà khói ra hai lỗ mũi, day mặt lại ngó Hắc-Lân mà rằng:

— Tôi thiệt không phải là tay trình-thám đại-tài như thầy. Một người buôn bán lúa gạo không mặc áo lính đặng. Mà có đôi khi, sự tình-cờ, sự không dè đến mà đến, làm cho trừ đặng mưu gian kế quỷ của loại phi-đồ. Trong việc này, trước hết tôi phải lột lột giả, đặng bày hình đũa sát-nhơn ra.

Và nói và gạt tro tàn-thuốc trên cái chén thau nhỏ để trên bàn Lục-sự.

Hắc-Lân bước lại gần bàn dòm trong chén ấy rồi nói:

— Ý nè! Kỳ quá! chú cũng hút một thứ thuốc với tên sát-nhơn, vì màu tro giống in.

Mà người Quãng-Đông tỉnh-táo như thường đáp rằng:

— Nếu vậy thì tên phạm hút hai thứ thuốc, vì cái tro tôi lấy hồi nãy sau tấm màn là chỗ thẳng ấy núp, cũng y một thứ tro thuốc của thầy đương dùng.

Nói rồi móc gói giấy nhỏ trong túi, mở để bày ra trên bàn.

Lúc ấy nghe gõ cửa, một người lính đi giấy bước vào bẩm rằng:

— Dưới lầu có mấy người viết bấu, muốn biết sự chung-cuộc của lời tra-xét thẻ nào, xin hầu **quan-lớn**.

— Không đừng! chú hãy trả-lời rằng chưa phải thời-giờ cho mấy thầy biết.

Tên ấy xá và lui ra, rồi người lạ mặt nói tiếp:

— Tôi hứa phải làm cho dứt việc này, tầm ra tên chánh phạm, là đưa một mình sát-nhơn đoạt tài, không ai đồng-lỏa, và đã sắp đặt mọi việc khôn-khéo, mà đồ tội cho đưa đày-tờ thiệt-thà. Tên Trung-Trực đã bị ngồi khám xa chỗ này, mà nay có một người mặt nạ đến đánh tôi, thì quả-quyết tên này là thù-phạm, mà thù-phạm còn ở tại đây!

Quan Bồi-thăm nói:

— Còn ở đây? Chú giều hoài! Chú có cách lạ mà đem xen vào cuộc tra-xét một ý tưởng hiểm-ác?

— Ý tưởng hiểm-ác Quan lớn lại: Cái tốp lính dưới chơn than còn đó chẳng?

Sao lại không còn!

— Vậy thì có ai ra vào đừng đâu, cho nên cái thằng mang lột đen đánh tôi nó còn ở tại đây, trong nhà này, trong từng lầu này. Phải lý như vậy chẳng?

— Phải, nhắm lắm!

— Ấy là sự chắc, mà nếu ai còn không muốn tin, thì có lẽ nói tôi không bị đánh. Có ai dám tưởng như vậy chẳng?

Quan Tòa với Lục-sự làm thỉnh, duy có thầy Đới Hắc-Lân nói :

—Tôi tưởng như vậy ! tôi không tin !

—Vậy thì tôi trưng bằng-cớ ra, không ai được ngăn-cản tôi. Thầy cũng biết : những việc phi-lý không ai ngờ rằng có đặng, thì thường hay sanh ra, hay có thật luôn luôn.

Hắc-Lân đốt một điều thuốc và hỏi :

—Chú có phải là đệ-tử của Cao-thâm-Tri sao ; mà học nhau có một sách : Việc nào hữu lý, thì nói rằng giả-mạo ; việc nào khó tin, lại cho rằng có thật.

—Phải đó ! Tôi đây là đệ-tử của Cao-thâm-Tri, trình-thám đại-danh Annam, các lân-quốc đều nghe tiếng.

—Khen cho đó !

Người lạ mặt rút đồng-hồ xem rồi nói :

—Thiếu chín phút đầy mười hai giờ khuya, đến chừng đó Cao-thâm-Tri là thầy tôi sẽ đến dạy chú một bài học theo phép ông.

—Càng hay thêm nữa !

—Mà trong lúc đợi ông đây, để tôi cắt-nghĩa cái việc sát-phơn bí-mật này cho thầy nghe. Giã tĩ như Cao-thâm-Tri xét vụ này, thì người sẽ nói ; Đứa hung phạm ở ngoài đi vào, nó leo theo song cửa sổ mà chui lên hiên-lầu, nên

có dấu giày vấy bùn đen dưới sàn đem lên đó. Nhờ cửa sổ không đóng, nên nó xô mà vô. Kế tên đày-tớ hay động, thức dậy chạy đến, bị đánh té.

Thầy Đội bước lại gần mà nghe, thì nó chỉ cổ áo thầy mà nói:

— Ý ! Cái khăn buộc cổ của thầy sút mỗi !

Hắc-Lân rờ khăn ấy, thì hay mất cây kim ghim, mặt mày xanh-lét người lạ mặt làm bộ không thấy, nói tiếp :

— Lúc đó. thẳng hung-tợn đâm một mũi nhọn sau ót, không ra máu, không thấy vết mà chết liền. Đây là cái mũi nhọn, cây kim ghim khăn buộc cổ của nó, tôi xin đưa cho quan-lớn khi chết rồi, nó cắt họng sau, đặt cho tòa lằm, và mở tủ sắt mà lấy bạc.

Hắc-Lân nói :

— Đọc chuyện nghe cũng hay !

— Phải, mà nếu tôi học bộ thầy tôi bắt bộm, lại càng hay nữa !

— Tôi rất có phước mà dặng học các nghề hay của người trinh-thám kỳ-tài.

— Thường khi, hễ thầy tôi tìm đủ bằng cớ rồi, thì không thềm theo dấu, không thềm lập mưu, không thềm gày bầy chi hết, cứ đến ngay trước mặt tên bộm, mà nói rằng: «Thẳng khốn!

mây cột tao đã lâu, nay tới phiên tao bắt mây!»
Rồi thầy tôi bước tới thộp nó một cái như vậy.

Và nói và nhảy xô Hắc-Lân một cái thỉnh-linh rất mạnh, làm cho thầy đội Nhứt-bồn xững-vững, hồng ngả ngửa, chỏi hai chơn ra sau, đưa hai tay ra trước.

Người Quảng-đông chụp hai tay ấy và nói :

— Khi hai tay chơi-với đưa ra như vậy, thì thầy tôi một tay chụp lấy nắm cứng như tôi làm đây, còn tay kia lẹ như chớp quăng dây buộc lại.

Hễ miệng nói tới đâu, thì tay làm tới đó, người thiếu-niên rút trong túi ra một sợi dây xiềng nhỏ coi mới xuy bạc, sáng trưng, lẹ làng như đả tập quen, cột hai cườm tay, trong một nháy mắt, còn anh Nhứt-bồn cứ việc mỉm cười.

Buộc xong-xuôi người ấy nói :

— Khi trói như vậy rồi, thầy tôi là Cao-thâm-Tri, trinh-thám đại danh nước Nam, lui ra một bước, đắc chí la lớn lên rằng :

— Thằng sát-nhơn ! Mày tưởng gạt táo đặng, mà mày bị bắt rồi !

Lúc đó, thầy đội Hắc-Lân cười và nói :

— Lanh thiệt ! Cách bắt phạm của Cao-thâm-Tri cũng là lẹ-làng ! Nhưng đó là làm mà coi, như trong tuồng hát, chớ phải thật sự, thì ai dễ vậy sao ?

Người Quảng-đông bộ tỉnh-táo, khoanh tay lại, sửa soạn trả lời thì chú Nhựt ta lại tiếp :

— Một tay trinh-thám Nam-việt làm như vậy cũng cho là hay, nhưng mà chú muốn chỉ cách bắt bọm của bạn đồng-nghiep với tôi là Cao-thâm-Tri. Vậy tôi đã biết rồi, thôi thì mở tôi ra đi !

— Mở còng cho mầy ! Thằng sát-nhơn ! Chừng nào mầy đến pháp-trường sẽ hay, mà bây giờ đây ở chú Nhựt-bồn rất anh danh cao trọng ! chú cũng nên biết rằng trinh-thám nước Nam chẳng phải là vô trí. Vậy Cao-thâm-Tri này chào chú đó !

Tức thì nghe tiếng xạo xự, cái ghế của Lục-sự bật ngửa ra cặp kiến của quan Bồi-thâm rớt xuống bể nát, ai nấy đều la một tiếng sùng-sờ.

Liền đó, người thiếu niên, mà ta đã thấy râu-mép dày rậm, tóc đen huyền, phấn dôi trắng, đưa tay lột những lột giã ấy, lấy khăn chùi mặt.

Thì tên Nhựt-bồn nhẩy thối lui la rằng :

— Chết rồi ! Thiệt nó ! Cao-thâm-Tri là nó ! chớ phải tôi dè sớm !

HỒI THỨ TÁM

Đội trưởng Cao-thâm-Tri trinh-thám trừ danh võ trên vai tên Nhựt và thừa dịp hai tay nó bị cột dè nó ngã xuống bàn rồi lục túi mà lấy cây súng sáu.

Đoạn thỗi một tiếng tu-hít hiệu lệnh riêng, tức thì có hai tên lính chạy lên và Cai Tuấn. Cao-thâm-Tri ngó chú Cai và nói:

— Cảm ơn chú, nhờ chú giúp vai tuồng cho tôi nên tòa mới tránh khỏi một sự lăm lặc rất lớn.

Quan Bồi-thâm chưa tỉnh trí, là-cà lặc-cấp hỏi rằng:

— Nói vậy, Cao-thâm-Tri, thầy bắt thầy đội Nhứt-Bồn Ô-hắc-Lân sao?

Cao-thâm-Tri bậm:

— Quan lớn chớ lăm. Người này chẳng phải là Ô-hắc-Lân đội trinh-thám Nhứt-Bồn đâu! Nó là người Trung-kỳ, tội-nhơn tái-phạm tên Hồ-sát-Thác, người ta kêu là “Cọp-Mun”, một đứa đại-phạm thế-gian chưa từng thấy, đã có tài sát-nhơn, lại biết nghề thuật-pháp. Nó nhét bó giấy bạc vào túi tên Trung-Trực đăng làm đồ tang, sự giả-mạo nó làm cho quan lớn phãi lăm, nay tới giờ này là cùng. Tôi đi theo dấu nó đến cái nhà này, thì hay việc sát-nhơn. Tôi nghi có nó xen vào đó, thiệt quả không sai. Còn tên Dương-viên-Chí, cháu của Hội-đồng Trần-vĩnh-Hung là tay buôn-bán lúa gạo tại Hương-Cẩn, người ấy không dè có tôi mạo tên va trong lúc này.

Rồi day lại tên hung-bạo ấy mà nói rằng:

Thôi, Hồ-sát-Thác! Ta không muốn nhớ cái trái

đấm của mi đầu. Ta trã-nữa lại đặng! Mi đã thất-bại rồi! Vậy hãy giữ lòng gan-dạ. Đêm nay mi ngủ khâm, đợi máy chém giúp mi đền những tội-ác dây dầy của mi đã phạm bấy lâu.

Cọp-Mun khi thấy kẻ nghịch thắng nó đặng hôm nay, thì rồi trí một chập, rồi tỉnh lại đứng vậy đáp rằng:

Phải, ngày nay ta thất thế, không còn trông gì nữa. Mà trước khi vào khâm, là nơi ta sẽ lìa ra lần chót mà chịu tử-hình, ta muốn tỏ với người một việc kín. Đừng sợ, Cao-thâm-Trí! Ta đã bị trói, còn người có súng sáu cầm tay mà!

Cao thâm-Trí suy-nghĩ một phút, rồi bằng lòng theo lời nó xin. Còn quan bồi-thăm và lục-sự bước qua phòng khách mà cho nàng Kim-Huê hay cái tin lành làm cho nàng khỏi tội và người thiếu-niên lạ-mặt đã cứu nàng y như lời hứa.

Cao-thâm-Trí và “Cọp-Mun” Hồ-sát-Thác đứng xa nhau hai bước, ngó nhau, gờm nhau một chập, rồi thầy đội trình-thám hỏi rằng:

—Cọp-Mun! Mi có sự gì kín muốn nói với ta?

—Trước hết, khen cho người thắng trận! Người theo dấu ta đã gần ba năm liên-tiếp, có nghĩ mà xả hơi là nhờ mấy lúc bó-rít thương-tích mà thôi. Người ví ta, chặn ta cùng đàng khắp nẻo,

bất kể ngày đêm. Lăn-lăn người riết chắc cái hành-động của ta, cho đến đôi ta là tổ ăn cướp sát nhơn, ần hiện tùy ý, mà ta đoán trước rằng một ngày kia ta sẽ bị người. Những kẻ bộ-hạ ta thì đã ngã lăn từ đũa hết. Còn một mình ta, thì ta đếm ngày đếm giờ, đợi cái giờ chót.

— Giờ chót là lúc này đây!

— Phải, mà ta biết trước, cho nên ta đã dự-phòng!

Nghe vậy thầy đội trình-thám nghi bị bầy-rập chi, nên ngó giơn-giác, tay mò cây súng trong túi.

Cọp-Mun thấy bộ cười rằng:

— Đừng sợ! Sự hiểm nghèo không phải ở về phía đó đâu! Nín nghe: Người tưởng ta không tính trước sao? Ta đã biết chung quanh ta đều có người hằm sẵn, mà ta lại đại nhẩy a vào đây làm cái vai tuồng trình-thám Nhứt-bồn sao? không, ấy là ta quyết trả thù cho kẻ nghịch ta là người mà trả thù một cách độc ác!

Cao-thâm-Tri xanh mặt hồi:

— Sự trả thù ấy, mi tính phương chi mà làm cho đổ máu nửa đó?

— Không phải vậy đâu! Chúng ta làm đổ máu lẫn với nhau đã nhiều rồi.

Đoạn giơ tay lên mà rằng:

— Thấy không? Hai tay ta bị trói, không thể

giải ra khỏi, mà ta báo oán đặng, báo oán trong chỗ người thân mật yêu dấu của người hơn hết!

Cao-thâm-Tri thối lui một bước; trong lòng hồi-hộp sợ, nói:

— Ta còn ai mà thân mật? Mẹ ta qua đời rồi còn cha ta đã bị người giết thác!

— Không anh em chi sao?

— Không, ta có một em gái, mà hỡi ôi! đã mười năm nay ta không nghe tin tức nó, lưu lạc đi mất, có lẽ chết rồi!

— Không! nó sống!

— Mi nói sao? em ta còn sống?

— Phải, Cao-mỹ-Dung chưa chết, mà đã trở nên người dơ nhớp, ở chỗ bùn lầy thúi hôi!

Cao-thâm-Tri thất sắc la lên rằng:

— Đồ khốn kiếp! Mi nói láo! Cao-mỹ-Dung ở đâu bây giờ?

— Nó có nói chuyện với người hồi nãy, nó ở gần một bên người, ở bên này đây!

Và nói và đưa hai tay bị trói chỉ bên phòng khách.

— Tên gì?

— Tên bây giờ là Kim-Huê!

Vừa biết đặng tên ấy, Cao-thâm-Tri đưa tay vuốt trán đầy những mồ-hôi, xúng-xứng than rằng:

— Trời ôi! Em tôi là nàng ấy! là một đứa đã

trở nên hư hèn ô danh mất tiếng! Song nhờ tánh cứng cỏi, mạnh-mẽ, nên một hồi ngược đầu dậy ngó «Cọp-Mun», bộ như muốn nói như vậy:

— Mi trã thù sâu độc thiệt, đồ khốn nạn!

Cọp-mun lặng xem sự đau đớn của Cao-thâm-Tri, trong lòng khoái chí rồi nói:

— Ta biết sự kín của nàng, nên ta nghĩ rằng: việc này lậu ra, thì làm rầu cho kẻ nghịch yêu dấu của ta là Cao-thâm-Tri lắm. Ai dè đâu em gái của ông vua mật-thám này là một con thất trinh, thất nết, một đứa bán thân vàng ngọc của nó! Nếu tin ấy lậu ra, thì sẽ truyền ngôn cho cả xứ Đại-Nam, cả miền Viễn-Đông, cả một phương trời! Ấy à đều ta muốn, ta muốn tiếng tăm người có tài danh vọng người bị vít. Hồi này người ta lên nói có nhiều nhà báo dương ở dưới chơn thang mà đọi tin-tức. Vậy thì ta đi mở cửa này, kêu họ lên kêu mà nói một chuyện ngộ, là nàng Kim-Huê, tình nhờn của ông già Trần-vinh-Hung, đặng cứu khỏi tội nhờ tay anh ruột nàng là Đại-trinh-thám-gia Cao-thâm-Tri, Hay lắm! quý quá!

Nói rồi đi ngay lại cửa, bộ kiêu-cần quá đôi, tay rờ cửa.

Cao-thâm-Tri mặt xanh-lét, đưa súng sáu ngay “Cọp-Mun” mà nói:

— Mi phải dừng bước, nếu không thì phải chết!

Cọp-Mun day mặt lại, bộ tự-thị, nói :

—Phải chết? Người giết ta? Không, ta không sợ! Người chẳng hề dám trái bổn-phận, dám cãi pháp-luật, dám theo ý tư mà bắn ta!

—Giữ mình lấy, đồ khốn! Ta bắn thiệt đó!

Thằng đại-phạm ngó Thầm-Tri, mỉm cười hơi nhạo-báng, mà nói :

không chẳng hề người dám bắn!

Nói rồi, quyết ý, xô cửa bước ra. Liền nghe hai phát súng-nổ kế nhau. Cao-thầm-Tri bắn hai viên đạn ngay lưng tên phạm, bên tả chỗ trái tim!

Cọp-Mun té ngựa, miệng trào máu đỏ, nói tiếng khao-khao rằng :

— À! người làm vậy à, Người bắn ta à!

—Phải, ta hủy đời đứa đại-tội mà cứu danh-dự cho em gái ta!

Cao-thầm-Tri? Mày thắng đặng ta!..... Khen cho đó!..... Mà mày phải buồn-rầu lo-lắng hơn ta!.....

Nói rồi xé áo phanh ngực ra, thì người ta thấy nơi đấy có xăm hình một con “Cọp-đen” là cái dấu dữ-tợn bấy lâu làm sanh ra nhiều cuộc đại biến nhiều điều kin-nhiệm phi-phường.

Tại sao Hồ-sát-Thác khi giết người đoạt của rồi mà chẳng chịu đi? Bởi gì Cao-thầm-Tri là đại-cừu với nó, nên nó quyết trả thù cách vách, lập thế

nap Cao-mỹ-Dung là em, cho đã nư giận, không dè Cao-thâm-Tri lành bình mau, theo dấu đó mà bắt nó.

* * *

Khi ấy Quan tòa, Lục-sự và một tốp lính tràn vô đầy phòng. Nàng Cao-mỹ-Dung ở bên phòng khách chạy qua. Cao-thâm-Tri ôm vào lòng, bộ rất cảm-động, mà nói rằng :

— Em ôi! anh là Cao-thâm-Tri đây. Anh biết rõ hết! Thôi, em đừng cúi đầu như vậy..... Chúng ta hãy quên lỗi củ..... Hãy nghe anh; Bên Trung-quốc lúc này khởi chiến..... Nhiều người bị thương-tích cần dùng săn-sóc..... Em đi đến đó....Liều công khó-nhọc và trau lòng hơn-đức mà chuộc mấy năm lầm-lạc và nhục-nhả.

Nói rồi hun em cách yêu-dấu, đoạn day mặt qua phía quan Bồi-thâm mà nói giọng buồn-thảm vô hạng rằng:

— Bẩm quan lớn, tôi giữ theo đạo-nghĩa, cho tròn phận-sự làm người, mà tôi trái luật phép. Đối với sự liêm-chính ấy, tôi sẽ đặt đều chi; đặt đầu giáng-cấp, đặt đèn nhớ-nhuốc! Tôi không đợi đến sự hèn-mặc ấy. Khi ra khỏi đây, tôi sẽ vào đơn mà xin từ-chức trình-thăm.

Nói rồi chào mấy người có mặt tại đó, Cao-thảm-Tri bước xuống than lâu, đi khuất vô mấy đường tối, đặng kiếm nơi vắng-vẻ mà than khóc một mình.





DÉPÔT LÉGAL

Le

1^{er}

février

1922

TIRAGE DE 1.500